

Không thể phủ nhận vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam

Tư tưởng Hồ Chí Minh là di sản lý luận quý báu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; là ngọn cờ lý luận mãi mãi soi sáng con đường cách mạng Việt Nam - con đường độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Vì vậy, không một thế lực thù địch, phản động nào có thể phủ nhận được vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam cả trong lịch sử, hiện tại và tương lai.

Trong thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, các thế lực thù địch, phản động và cơ hội chính trị ráo riết gia tăng chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng ta nhằm chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; gây mất ổn định chính trị - xã hội, tạo cơ can thiệp, kích động bạo loạn lật đổ, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, hòng xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Để chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng, trong đó có tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng dùng nhiều thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt, nham hiểm, lợi dụng sự phát triển của internet, các phương tiện truyền thông xã hội để xuyên tạc, bóp méo, phủ nhận sự thật. Cụ thể, khi nói, viết và phát tán các luận điệu chống phá, chúng cho rằng: “Tư tưởng Hồ Chí Minh là tư biện, lý thuyết, giáo điều”, “là sự sao chép máy móc chủ nghĩa Mác - Lê-nin, không phù hợp với thực tiễn hiện nay, bởi thế, cần từ bỏ để “kịp đi với con đường chung mà thế giới hiện nay đang đi” - con đường tư bản chủ nghĩa (!?). Các thế lực thù địch, phản động còn tìm mọi cách đả kích, bôi nhọ tấm gương đạo đức cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhằm “hạ bệ thần tượng” Hồ Chí Minh trong lòng nhân dân..., đi đến phủ nhận vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam trong lịch sử, hiện tại và tương lai.

Những luận điệu trên của các thế lực thù địch, phản động và cơ hội chính trị là những tiếng nói lạc lõng, nguy hiểm, xảo trá, phản động, vô căn cứ. Bởi vì, họ không hiểu hoặc cố tình không hiểu rằng, cùng với chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh mãi mãi là nền tảng tư tưởng và là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam và nhân dân Việt Nam trong cách mạng giải phóng dân tộc, cũng như trong công cuộc đổi mới đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Tư tưởng Hồ Chí Minh “đã góp phần phát triển chủ nghĩa Mác - Lê-nin trên nhiều vấn đề quan trọng, đặc biệt là lý luận về cách mạng giải phóng dân tộc và tiến lên chủ nghĩa xã hội ở các nước thuộc địa và phụ thuộc”(1).

Thứ nhất, tư tưởng Hồ Chí Minh là sự lựa chọn của lịch sử, dân tộc Việt Nam trong công cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng xã hội mới không có áp bức, bóc lột, bất công.

Ngay từ khi thực dân Pháp xâm lược Việt Nam vào giữa thế kỷ XIX, phong trào yêu nước của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp và bè lũ tay sai phong kiến liên tiếp nổ ra trên khắp mọi miền đất nước. Tuy nhiên, do không có một đường lối cách mạng đúng đắn và phương pháp cách mạng thích hợp, nên tất cả các phong trào nổi dậy, các cuộc khởi nghĩa mang sắc thái giai tầng khác nhau đều bị thất bại.

Trong sự bế tắc, khủng hoảng về đường lối cách mạng, đã xuất hiện một người con ưu tú, kiệt xuất của dân tộc Việt Nam, gánh vác sứ mệnh lịch sử, đó chính là Nguyễn Sinh Cung - Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh. Kế thừa truyền thống tốt đẹp của dân tộc và vượt qua tư duy lối mòn của các nhà yêu nước tiền bối, Nguyễn Tất Thành - Hồ Chí Minh đã tìm thấy con đường giải phóng dân tộc khỏi ách áp bức, nô dịch - con đường cách mạng vô sản. Cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa và phụ thuộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản. Cách mạng giải phóng dân tộc trong thời đại mới phải do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Sự lựa chọn con đường cách mạng của Người phù hợp với yêu cầu của lịch sử dân tộc, là sự lựa chọn đúng đắn duy nhất của Việt Nam vào thời điểm cách mạng đó. Ngày 3-2-1930, sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam đáp ứng yêu cầu tất yếu của lịch sử.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam đã phát huy truyền thống đại đoàn kết dân tộc, tiến hành ba cao trào cách mạng, làm nên thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Đây là thắng lợi vĩ đại đầu tiên của nhân dân Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo, mở ra bước ngoặt lịch sử dân tộc, đưa dân tộc Việt Nam bước vào một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công đã khẳng định tính đúng đắn của tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp giải phóng dân tộc Việt Nam cũng như các dân tộc bị áp bức trên thế giới vì độc lập, tự do và phẩm giá con người. Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, giải phóng dân tộc và đất nước không tách rời giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, giải phóng con người. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là sự hội tụ của mạch ngầm dòng chảy của lòng yêu nước nồng nàn, ý chí độc lập, tự cường, tự tôn dân tộc; lòng khát khao tự do, hạnh phúc, tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng gắn kết cá nhân, gia đình, làng, xã, Tổ quốc của dân tộc Việt Nam được Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh khơi dậy mạnh mẽ trong thời đại mới.

Tiếp nối thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, dân tộc Việt Nam quyết chí, bền lòng với một ý chí sắt đá “đánh nhau có hy sinh, có gian khổ, nhưng bền gan, vững chí thì cuối cùng ta nhất định thắng, địch nhất định thua”(2) cùng tinh thần quyết tử “thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”(3), theo một phương châm nhất quán: “Ta chỉ giữ gìn non sông, đất nước của ta. Chỉ chiến đấu cho quyền thống nhất và độc lập của Tổ quốc. Còn thực dân phản động Pháp thì mong ăn cướp nước ta, mong bắt dân ta làm nô lệ. Vậy ta là chính nghĩa, địch là tà. Chính nhất định thắng tà”(4); trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, dù cuộc “chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn!(5).

Thực hiện tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân cả nước tiến hành 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp, lập nên kỳ tích Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”; đưa đến ký kết Hiệp định Genève vào năm 1954, lập lại nền độc lập, hòa bình ở Việt Nam. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, ra sức đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm hậu phương lớn cho miền Nam; miền Nam tiếp tục thực hiện cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Toàn thể dân tộc Việt Nam “giương cao mãi mãi ngọn cờ độc lập dân tộc, quyết chiến quyết thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, thống nhất đất nước để thỏa lòng

mong ước của Người”(6). Với quyết tâm “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân Việt Nam một lần nữa anh dũng chiến đấu, lập nên chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”, buộc Mỹ phải ký kết Hiệp định Paris năm 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam. Tiếp đến là cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội. Như vậy, sau cuộc trường chinh kéo dài suốt 30 năm, Việt Nam đã giành thắng lợi vẻ vang trọn vẹn trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, ghi vào lịch sử mốc son chói lọi như lời Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước lúc đi xa: “Nước ta sẽ có vinh dự lớn là một nước nhỏ mà đã anh dũng đánh thắng 2 đế quốc to - là Pháp và Mỹ; và đã góp phần xứng đáng vào phong trào giải phóng dân tộc”(7).

Thứ hai, cùng với chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam dẫn dắt soi đường cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới ở Việt Nam hiện nay.

Sau 10 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội trên cả nước (1975 - 1986), dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, từ sâu thẳm mệnh lệnh trái tim của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân ta “đổi mới hay là chết”, Đảng ta đã khởi xướng công cuộc đổi mới đất nước. Song, đổi mới như thế nào, con đường, cách thức ra sao là những câu hỏi đặt ra trong thời điểm đó. Đại hội VI (tháng 12-1986) của Đảng nhấn mạnh: “Muốn đổi mới tư duy, Đảng ta phải nắm vững bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, kế thừa di sản quý báu về tư tưởng và lý luận cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh”(8). Đến Đại hội VII (tháng 6-1991), Đảng ta chỉ rõ phải: “Nêu cao tư tưởng Hồ Chí Minh”(9) và khẳng định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Cương lĩnh năm 1991): “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, tiếp thu tinh hoa trí tuệ của dân tộc và nhân loại, nắm vững quy luật khách quan và thực tiễn đất nước để đề ra cương lĩnh chính trị đúng đắn và phù hợp với nguyện vọng của nhân dân”(10). Sự khẳng định đó cho thấy vai trò to lớn, giá trị lịch sử và ý nghĩa hết sức quan trọng của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam trước đây, cũng như đối với công cuộc đổi mới, xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay; thể hiện bước phát triển mới trong tư duy, nhận thức và hoạt động thực tiễn về nền tảng tư tưởng của Đảng ta, cùng với chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh là một bộ phận cơ bản cấu thành hệ tư tưởng, thế giới quan, phương pháp luận của Đảng Cộng sản Việt Nam; đồng thời, bảo đảm sự thống nhất nhận thức trong toàn Đảng, thể hiện rõ ý chí kiên quyết đấu tranh phản bác những những luận điệu sai trái, phản động, thù địch, đi ngược lại tư tưởng cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tại Đại hội IX (tháng 4-2001), Đảng ta lần đầu tiên nêu định nghĩa về tư tưởng Hồ Chí Minh: “Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại... Tư tưởng Hồ Chí Minh soi đường cho cuộc đấu tranh của nhân dân ta giành thắng lợi, là tài sản tinh thần to lớn của Đảng và dân tộc ta”(11). Đặc biệt, Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011) được thông qua tại Đại hội XI (tháng 1-2011) của Đảng, tiếp tục khẳng định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lê-nin

và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động... Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; là di sản tư tưởng và lý luận vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi”(12). Đây là bước phát triển quan trọng trong nhận thức và tư duy lý luận của Đảng ta về tư tưởng Hồ Chí Minh.

“Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”(13), tại Đại hội XIII (tháng 1-2021) của Đảng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: “Qua 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng được hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa. Chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với những năm trước đổi mới. Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: *Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*. Những thành tựu đó là sản phẩm kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của cả một quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; tiếp tục khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Cương lĩnh chính trị của Đảng tiếp tục là ngọn cờ tư tưởng, lý luận dẫn dắt dân tộc ta vững vàng tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; là nền tảng để Đảng ta hoàn thiện đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới”(14). Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu, mặt tích cực là cơ bản, cũng còn không ít khuyết điểm, hạn chế mà chúng ta đang phải đối mặt với những thách thức mới trong quá trình phát triển đất nước. Trong khi đó, “Các thế lực thù địch chống phá ngày càng quyết liệt. Đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ còn nhiều thách thức”(15). Vì vậy, “*Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt* của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. *Đây là vấn đề mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta, là nền tảng vững chắc của Đảng ta, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động*”(16).

Thứ ba, tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ có giá trị vô cùng to lớn đối với cách mạng Việt Nam, mà còn có giá trị to lớn đối với phong trào cách mạng thế giới.

Tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ là sản phẩm của dân tộc, của giai cấp công nhân Việt Nam, mà còn là sản phẩm của thời đại, của nhân loại tiến bộ. Vì vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh đã bắt kịp nhu cầu khát vọng của thời đại; tìm ra con đường đấu tranh tự giải phóng cho các dân tộc thuộc địa; có sức cổ vũ mạnh mẽ các dân tộc đấu tranh vì những mục tiêu cao cả giải phóng con người.

Vấn đề trên được thể hiện ở cả phương diện lý luận và thực tiễn cách mạng thế giới hết sức sinh động. Cụ thể là, ngay những năm 20 của thế kỷ XX, trong quá trình hình thành, tư tưởng Hồ Chí Minh đã thể hiện khát vọng chung của các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Những nhận thức sâu sắc và độc đáo về mối quan hệ chặt chẽ giữa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp trong cách mạng giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản phản ánh khát vọng độc lập, tự do của các dân tộc trên thế giới trong giai đoạn đế quốc chủ nghĩa. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận thức đúng sự biến chuyển của thời đại, đặt cách mạng giải phóng dân tộc thuộc địa vào phạm trù cách mạng vô sản và hoạt động không mệt mỏi cho phong trào cách mạng thế giới. Người kiên quyết bảo vệ và phát triển quan điểm của V. I. Lê-nin về khả năng to lớn và vai trò chiến lược của cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa đối với cách mạng vô sản. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, giành độc lập dân tộc để tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Người nhận thức sâu sắc về mối quan hệ chặt chẽ giữa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp trong cách mạng giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản. Đồng thời, Người chỉ rõ tầm quan trọng đặc biệt của độc lập dân tộc trong tiến trình đi lên chủ nghĩa xã hội, về tính tự thân vận động của công cuộc đấu tranh giải phóng của nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc, về mối quan hệ giữa cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa với cách mạng vô sản ở chính quốc, về khả năng cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa nổ ra và thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc. Khẳng định bài học chung của các dân tộc, Người nhấn mạnh, "... trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, ở một nước thuộc địa nhỏ, với sự lãnh đạo của giai cấp vô sản và đảng của nó, dựa vào quần chúng nhân dân rộng rãi trước hết là nông dân và đoàn kết được mọi tầng lớp nhân dân yêu nước trong mặt trận thống nhất, với sự đồng tình và ủng hộ của phong trào cách mạng thế giới..., nhân dân nước đó nhất định thắng lợi" (17).

Tư tưởng Hồ Chí Minh và cuộc đời hoạt động cách mạng phong phú đầy nhiệt huyết của Người là một tấm gương sáng cổ vũ các dân tộc trên thế giới tham gia cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, hòa bình và tiến bộ xã hội. Hai tiếng "Việt Nam - Hồ Chí Minh" đã vang lên ở nhiều nước trên thế giới, là nguồn cổ vũ bất tận, động viên các dân tộc thuộc địa bị áp bức, đứng lên đấu tranh giành nền độc lập, đòi quyền sống, quyền làm người, quyền mưu cầu hạnh phúc. Tư tưởng Hồ Chí Minh đã, đang và sẽ mãi mãi là chân lý sáng ngời, góp phần vào sự phát triển của nhân loại. Tôn vinh Người và giá trị tư tưởng của Người, năm 1987, Khóa họp Đại hội đồng Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên hợp quốc (UNESCO) về kỷ niệm 100 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thông qua nghị quyết tôn vinh Người là "Anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam". Trong lòng nhân dân thế giới, Chủ tịch Hồ Chí Minh là bất tử, tư tưởng của Người còn sống mãi. Bạn bè năm châu khâm phục và coi Người là biểu tượng cao đẹp của những gì thuộc về lương tri và phẩm giá làm người. Ca ngợi Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Hòa bình thế giới Romesh Chandra đã viết: "Bất cứ nơi nào chiến đấu cho độc lập tự do, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao. Bất cứ ở đâu chiến đấu cho hòa bình và công lý, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao. Ở bất cứ đâu, nhân dân chiến đấu cho một thế giới mới, chống đói nghèo, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao"(18).

Sự nghiệp đấu tranh cách mạng và công cuộc đổi mới của Việt Nam thực hiện theo tư tưởng Hồ Chí Minh đã giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, đã và đang cổ vũ cuộc đấu tranh chung của nhân loại tiến bộ vì hòa bình, độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội. Đó cũng chính là minh chứng sinh động và thuyết phục nhất khẳng định giá trị vĩ đại, sức sống trường tồn của tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời tự nó phản bác

và đập tan những luận điệu xuyên tạc về tư tưởng của Người, đúng như Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã khẳng định: “Tư tưởng Hồ Chí Minh là linh hồn, ngọn cờ thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong suốt hơn nửa thế kỷ qua”(19) và “Thế giới sẽ còn đổi thay, nhưng tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn sống mãi”(20)./.

-
- (1) Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 18-2-1995, của Bộ Chính trị khóa VII, “Về những định hướng lớn trong công tác tư tưởng”
- (2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 14, tr. 575
- (3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 4, tr. 534
- (4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 5, tr. 178
- (5), (6), (7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 15, tr. 131, 627, 612
- (8) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1987, tr. 125
- (9) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991, tr. 127
- (10) *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991, tr. 21
- (11) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 83 - 84
- (12) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 88
- (13), (14), (15), (16), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 26, 25 - 26, 32, 33
- (17) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 1, tr. 529
- (18) Romesh Chandra: “Chủ tịch Hội đồng Hòa bình thế giới”, *Báo Nhân Dân*, ngày 21-5-1980
- (19) Đại tướng Võ Nguyên Giáp: *Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2003, tr. 99
- (20) Đại tướng Võ Nguyên Giáp: *Thế giới còn đổi thay, nhưng tư tưởng Hồ Chí Minh sống mãi*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr. 3

tulieuvankien.dangcongsan.vn

<https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/ho-chi-minh/nguyen-cuu-hoc-tap-tu-tuong/khong-the-phu-nhan-vai-tro-gia-tri-cua-tu-tuong-ho-chi-minh-doi-voi-cach-mang-viet-nam-3973>